|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘISố: 1108/NQ-UBTVQH14 | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***Hà Nội, ngày 09 tháng 12 năm 2020* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc thành lập các phường
 thuộc thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa**

**ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2017/QH14 và Luật số 47/2019/QH14;

Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 562/TTr-CP ngày 26 tháng 10 năm 2020 và Báo cáo thẩm tra số 3701/BC-UBPL14 ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Pháp luật,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thành lập các phường thuộc thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa**

1. Thành lập các phường thuộc thành phố Thanh Hóa:

## a) Thành lập phường Quảng Phú trên cơ sở toàn bộ 6,50 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 10.534 người của xã Quảng Phú.

Phường Quảng Phú giáp các phường Quảng Cát, Quảng Đông, Quảng Hưng, Quảng Tâm; huyện Hoằng Hóa và thành phố Sầm Sơn;

## b) Thành lập phường Quảng Đông trên cơ sở toàn bộ 5,33 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 8.395 người của xã Quảng Đông.

Phường Quảng Đông giáp các phường Quảng Cát, Quảng Hưng, Quảng Phú, Quảng Thành và huyện Quảng Xương;

c) Thành lập phường Quảng Thịnh trên cơ sở toàn bộ 4,89 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 10.374 người của xã Quảng Thịnh.

Phường Quảng Thịnh giáp các phường Đông Vệ, Quảng Thành, Quảng Thắng, xã Đông Vinh và huyện Quảng Xương;

d) Thành lập phường Quảng Tâm trên cơ sở toàn bộ 3,67 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 10.230 người của xã Quảng Tâm.

Phường Quảng Tâm giáp phường Quảng Cát, phường Quảng Phú và thành phố Sầm Sơn;

đ) Thành lập phường Quảng Cát trên cơ sở toàn bộ 6,65 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 11.505 người của xã Quảng Cát.

Phường Quảng Cát giáp các phường Quảng Đông, Quảng Phú, Quảng Tâm; huyện Quảng Xương và thành phố Sầm Sơn;

e) Thành lập phường Thiệu Khánh trên cơ sở toàn bộ 5,32 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 12.425 người của xã Thiệu Khánh.

Phường Thiệu Khánh giáp phường Thiệu Dương, xã Thiệu Vân; huyện Hoằng Hóa và huyện Thiệu Hóa;

g) Thành lập phường Thiệu Dương trên cơ sở toàn bộ 5,71 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 13.122 người của xã Thiệu Dương.

Phường Thiệu Dương giáp các phường Đông Cương, Hàm Rồng, Tào Xuyên, Thiệu Khánh, xã Thiệu Vân và huyện Hoằng Hóa;

h) Thành lập phường Đông Tân trên cơ sở toàn bộ 4,42 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 8.515 người của xã Đông Tân.

Phường Đông Tân giáp các phường An Hưng, Đông Lĩnh, Phú Sơn và huyện Đông Sơn;

i) Thành lập phường Đông Lĩnh trên cơ sở toàn bộ 8,74 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 10.764 người của xã Đông Lĩnh.

Phường Đông Lĩnh giáp các phường Đông Cương, Đông Tân, Đông Thọ, Phú Sơn; huyện Đông Sơn và huyện Thiệu Hóa;

k) Thành lập phường Long Anh trên cơ sở toàn bộ 5,79 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 11.243 người của xã Long Anh.

Phường Long Anh giáp các phường Hàm Rồng, Nam Ngạn, Tào Xuyên, xã Hoằng Quang và huyện Hoằng Hóa.

2. Sau khi thành lập các phường thuộc thành phố Thanh Hóa:

a) Thành phố Thanh Hóa có 34 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 30 phường: An Hưng, Ba Đình, Điện Biên, Đông Cương, Đông Hải, Đông Hương, Đông Lĩnh, Đông Sơn, Đông Tân, Đông Thọ, Đông Vệ, Hàm Rồng, Lam Sơn, Long Anh, Nam Ngạn, Ngọc Trạo, Phú Sơn, Quảng Cát, Quảng Đông, Quảng Hưng, Quảng Phú, Quảng Tâm, Quảng Thành, Quảng Thắng, Quảng Thịnh, Tào Xuyên, Tân Sơn, Thiệu Dương, Thiệu Khánh, Trường Thi và 04 xã: Đông Vinh, Hoằng Đại, Hoằng Quang, Thiệu Vân;

b) Tỉnh Thanh Hóa có 27 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm 23 huyện, 02 thị xã và 02 thành phố; 559 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 471 xã, 60 phường và 28 thị trấn.

**Điều 2.** **Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 02 năm 2021.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa và các cơ quan, tổ chức hữu quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này; sắp xếp, ổn định bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn.

2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có tên gọi gắn với địa danh đơn vị hành chính được thành lập mới phải hoàn thành việc đổi tên để hoạt động với tên gọi quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Chính phủ;- Ban Tổ chức Trung ương;- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;- Kiểm toán nhà nước;- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ; - Tổng cục Thống kê;- HĐND, UBND tỉnh Thanh Hóa;- Lưu: HC, PL.Số e-PAS: 93075.  | **TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI****CHỦ TỊCH****(Đã ký)****Nguyễn Thị Kim Ngân** |